

Số: 01/2025/QĐST- HNGĐ

Chư Prông, ngày 10 tháng 01 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 288/2024/TLST- HNGĐ, ngày 13 tháng 12 năm 2024 giữa;

Nguyên đơn: Bà Bùi Thị Thắm, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn Lũng Vân, xã Ia Lâu, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Ông Hà Văn Đạo (Hà Quang Đạo), sinh năm 1972.

Địa chỉ: Làng Klũh Kăh, xã Ia Boòng, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Bùi Thị Thắm và ông Hà Văn Đạo (Hà Quang Đạo).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị Thắm và ông Hà Văn Đạo (Hà Quang Đạo) đã được Ủy ban nhân dân xã Ia Lâu, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn vào ngày 20/6/2000. Nay, bà Bùi Thị Thắm và ông Hà Văn Đạo đều nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài; họ không còn yêu thương, quý trọng, chăm sóc nhau trong một khoảng thời gian dài. Vì những nguyên nhân đó, bà Bùi Thị Thắm và ông Hà Văn Đạo thuận tình ly hôn.

Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Trong thời kỳ hôn nhân bà Bùi Thị Thắm và ông Hà Văn Đạo có 02 con chung là Hà Thị Phương Lâm, sinh ngày 30/5/2001 và Hà

Tân Thời, sinh ngày 07/11/2005. Hiện nay 02 con Lâm, Thời đã trưởng thành và có cuộc sống riêng nên bà Thắm, ông Đạo không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và thực hiện nghĩa vụ chung về tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bà Bùi Thị Thắm phải chịu 75.000 đồng và ông Hà Văn Đạo phải chịu 75.000 đồng. Bà Bùi Thị Thắm tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí là 150.000 đồng cả phần của ông Hà Văn Đạo nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0007103 ngày 13/12/2024 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Hoàn trả lại cho bà Bùi Thị Thắm số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) chênh lệch.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Chư Prông;
- UBND xã Ia Lâu;
- THA huyện Chư Prông;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Văn Nhiều

